

## Demo FILE

### Ví dụ 1: Thực hiện các yêu cầu sau

- i. Tạo một tập tin văn bản có tên là “***Tho.txt***” nằm trong thư mục hiện hành có nội dung như sau:  
*Quê hương là chùm khế ngọt*  
*Cho con trèo hái mỗi ngày*
- ii. Đọc từng dòng của tập tin văn bản “***Tho.txt***” mới vừa tạo ở trên và xuất ra màn hình.
- iii. Ghi thêm vào tập tin văn bản “***Tho.txt***” mới vừa tạo ở trên hai câu thơ được nhập từ bàn phím có nội dung sau:  
*Quê hương là đường đi học*  
*Con về rợp bướm vàng bay*

### Hướng dẫn:

```
#define MAX_LEN 256
int TaoTT(char *tentt);
int DocTT(char *tentt);
int GhiThemTT(char *tentt);
void main()
{
    char *S= “Tho.txt”;
    if (TaoTT(S) == 0)
        printf(“Không tạo được tập tin\n”);
    if (DocTT(S) == 0)
        printf(“Không tìm thấy tập tin cần đọc”);
    if(GhiThemTT(S) == 1)
    {
        printf(“Noi dung tap tin sau khi ghi them:\n”);
        DocTT(“Tho.txt”);
    }
    else
        printf(“Tập tin không có trên đĩa\n”);
}
```

- i. Tạo một tập tin văn bản có tên là “***Tho.txt***” nằm trong thư mục hiện hành có nội dung như sau:

*Quê hương là chùm khế ngọt*  
*Cho con trèo hái mỗi ngày*

```
int TaoTT(char *tentt)
{
    FILE *fp; int ret;
    fp = fopen(tentt, “wt”);
    if(fp != NULL)
    {
        fprintf(fp, “Quê hương là chùm khế ngọt \n”);
        fprintf(fp, “Cho con trèo hái mỗi ngày \n”);
        fclose(fp);
        ret = 1; //Thành công
    }
    else
```

```

        ret = 0; //Thất bại
    return ret;
}

```

- ii. Đọc từng dòng của tập tin văn bản “*Tho.txt*” mới vừa tạo ở trên và xuất ra màn hình.  
**int DocTT(char \*tentt)**

```

{
    FILE *fp; char s[MAX_LEN]; int ret;
    fp = fopen(tentt, “rt”);
    if(fp != NULL)
    {
        while(!feof(fp))
        {
            if(fgets(s, MAX_LEN, fp) != NULL)
                printf(“%s”, s);
        }
        fclose(fp);
        ret = 1;
    }
    else
        ret = 0;
    return ret;
}

```

- iii. Ghi thêm vào tập tin văn bản “*Tho.txt*” mới vừa tạo ở trên hai câu thơ được nhập từ bàn phím có nội dung sau:

*Quê hương là đường đi học*  
*Con về rợp bướm vàng bay*

**int GhiThemTT(char \*tentt)**

```

{
    FILE *fp; int ret, i; char s[MAX_LEN];
    fp = fopen(tentt, “at”);
    if(fp != NULL)
    {
        printf(“Nhập dữ liệu muốn thêm:\n”);
        for(i = 0; i < 2; i++)
        {
            gets(s);
            fprintf(fp, “%s”, s);
        }
        fclose(fp);
        ret = 1;
    }
    else
        ret = 0;
    return ret;
}

```

**Ví dụ 2:** Viết chương trình cho nhập vào tên hai tập tin văn bản. Hãy ghép nội dung tập tin thứ hai nối vào cuối tập tin thứ nhất.

**void main()**

```
{
    char tentt1[MAX_LEN], tentt2[MAX_LEN];
    printf("Nhap ten tap tin thu 1:");
    gets(tentt1);
    printf("Nhap ten tap tin thu 2:");
    gets(tentt2);
    int kq = GhepTT(tentt1, tentt2);
    if(kq == -2)
        printf("Tap tin %s và %s không có trên đĩa\n", tentt1, tentt2);
    else if(kq == -1)
        printf("Tap tin %s không có trên đĩa\n", tentt1);
    else if(kq == 0)
        printf("Tap tin %s không có trên đĩa\n", tentt2);
    else
    {
        printf("Tap tin %s sau khi ghép\n", tentt1);
        DocTT(tentt1); // đã làm ở ví dụ 1
    }
}
```

**int GhepTT(char \*tentt1, char \*tentt2)**

```
{
    FILE* fp1, *fp2; char s[MAX_LEN]; int ret;
    fp1 = fopen(tentt1, "at"); fp2 = fopen(tentt2, "rt");
    if(fp1 == NULL && fp2 == NULL)
        ret = -2;
    else if(fp1 == NULL)
        fclose(fp2); ret = -1;
    else if(fp2 == NULL)
    {
        fclose(fp1);
        ret = 0;
    }
    else
    {
        while(!feof(fp2))
            if(fgets(s, MAX_LEN, fp2) != NULL)
                fprintf(fp1, "%s", s);
        fclose(fp1);
        fclose(fp2);
        ret = 1;
    }
    return ret;
}
```

**Ví dụ 3:** Viết chương trình thực hiện các yêu cầu sau:

- Viết hàm tạo file có tên MaTran.txt tại thư mục gốc đĩa D. Trong hàm thực hiện cho người dùng nhập số dòng, số cột của ma trận, sau đó hàm ghi file với dòng 1 chứa số dòng (**row**), dòng 2 chứa số cột (**col**), từ dòng 3 trở đi mỗi dòng chứa các số của các dòng trong ma trận. Biết rằng, các số được tạo giá trị ngẫu nhiên <100 và được đặt cách nhau bởi ký tự khoảng trắng.

- Viết hàm đọc dữ liệu từ file MaTran.txt đưa vào ma trận A.
- In ra giá trị lớn nhất trên mỗi dòng

3	4	5	7	1	9	9
4	6	2	8	0		8
5	3	3	9	4		9

Minh họa nội dung file **MaTran.txt**

---

3	4	5	7	1	9	9
4	6	2	8	0		8
5	3	3	9	4		9

Minh họa kết quả  
In giá trị lớn nhất của từng dòng  
trong ma trận được đọc từ file **MaTran.txt**

### Hướng dẫn:

```
#include <stdio.h>
#include <conio.h>
#include <stdlib.h>
#include <string.h>
#define SIZE 100
bool TaoFileMang2Chieu(char *FileName, int row, int col);
bool DocFileMang2Chieu(char *TenFile, int A[][SIZE], int &row, int &col);
void XuatMang2Chieu(int A[][SIZE], int row, int col);
int main()
{
    int row, col, A[SIZE][SIZE];
    char* TenFile = "D:\\MaTran.txt";
    printf("Nhap so dong: ");
    scanf("%d", &row);
    printf("Nhap so cot: ");
    scanf("%d", &col);
    if (TaoFileMang2Chieu(TenFile, row, col)==false)
        printf("Khong mo duoc file");
    else
    {
        DocFileMang2Chieu(TenFile,A,row,col);
        printf("Ma tran doc duoc tu file:\n");
        XuatMang2Chieu(A,row,col);
    }
    return 0;
}

bool TaoFileMang2Chieu(char *FileName, int row, int col)
{
    FILE *f;
    f = fopen(FileName, "wt");
    if (f == NULL)
        return false;
    fprintf(f, "%d\n", row);
    fprintf(f, "%d\n", col);
    for (int i = 0; i < row; i++)
    {
        for (int j = 0; j < col; j++)
```

```

        fprintf(f, "%d\t", rand() % 100);
        fprintf(f, "\n");
    }
    fclose(f);
    return true;
}
bool DocFileMang2Chieu(char *TenFile, int A[][SIZE], int &row, int &col)
{
    FILE *f;
    int i, j, temp;
    f = fopen(TenFile, "rt");
    if (f == NULL)
        return false;
    // đọc số dòng
    fscanf(f, "%d", &row);
    // đọc số cột
    fscanf(f, "%d", &col);
    for (i = 0; i < row; i++)
        for (j = 0; j < col; j++)
            fscanf(f, "%d", &A[i][j]);
    fclose(f);
    return true;
}
void XuatMang2Chieu(int A[][MAX], int row, int col)
{
    for (int i = 0; i < row; i++)
    {
        for (int j = 0; j < col; j++)
            printf("%5d", A[i][j]);
        printf("\n");
    }
}
int TimSoLonNhatTrenDong(int A[][MAX], int row, int col)
{
    int max = A[row][0];
    for (int k = 1; k < col; k++)
        if (max < A[row][k])
            max = A[row][k];
    return max;
}
void InSoLonNhatTrenMoiDong(int A[][MAX], int row, int col)
{
    for (int i = 0; i < row; i++)
    {
        for (int j = 0; j < col; j++)
            printf("%5d", A[i][j]);
        printf("\t\t%5d", TimSoLonNhatTrenDong(A, i, col));
        printf("\n");
    }
}

```